

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TẠI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CỦA QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

TRẦN THỊ XUÂN*
TRINH THỊ THÚY**

Tóm tắt: Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục pháp luật tại các trường đại học của Quân đội nhân dân Việt Nam là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của các học viện, nhà trường quân đội. Đặc biệt, trước yêu cầu “thượng tôn pháp luật” trong xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; trước nhiệm vụ xây dựng quân đội tinh, gọn, mạnh tiến lên hiện đại thì đây là vấn đề càng trở nên quan trọng, cấp thiết. Bài viết chỉ ra một số điểm đặc thù của giáo dục pháp luật trong các trường đại học quân đội. Từ đó đánh giá những kết quả đạt được, chỉ ra những hạn chế bất cập còn tồn tại trong hoạt động giáo dục pháp luật, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả của công tác giáo dục pháp luật tại các trường đại học của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Từ khóa: Nâng cao hiệu quả; giáo dục pháp luật; Đại học Quân đội nhân dân Việt Nam.

Abstract: Improving the effectiveness of legal education at universities of the Vietnam People’s Army is a central political task of military academies and schools. Especially, in response to the requirement of “upholding the rule of law” in building and perfecting the socialist rule-of-law state; in the face of the task of building a streamlined, compact, and strong army advancing toward modernization, this issue has become increasingly important and urgent. The article points out some specific features of legal education in military universities. From there, it evaluates the achieved results, points out the remaining limitations and inadequacies in legal education activities, and proposes solutions to further improve the effectiveness of legal education at universities of the Vietnam People’s Army.

Keywords: Improving effectiveness; legal education; Vietnam People’s Army universities.

Ngày nhận bài: 06/01/2025; Ngày sửa bài: 25/02/2025; Ngày duyệt đăng bài: 25/4/2025.

1. Đặt vấn đề

Nhận thức rõ giáo dục pháp luật (GDPL) trong quân đội là vấn đề trọng tâm có ý nghĩa quyết định đến công tác quản lý, rèn luyện kỷ luật, xây dựng chính quy ở các cơ quan, đơn vị. GDPL trong quân đội đóng vai trò rất quan trọng trong việc nâng cao hiểu biết pháp luật, góp phần bồi đắp tình cảm và hành vi pháp lý đúng đắn cho cán bộ, chiến sĩ trong Quân đội nhân

dân (QĐND) Việt Nam. Chỉ thị số 32- CT/TW của Ban Bí thư Trung ương năm 2003 đã chỉ rõ: “Phổ biến giáo dục pháp luật là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng. Góp phần chuyển biến cơ bản về ý thức tôn trọng pháp luật và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân”. Đối với quân đội Thông tư 42/2016/TT-BQP, ngày 30-3-2016 của Bộ Quốc

* TS., Học viện Khoa học xã hội.

** ThS., Giảng viên, Khoa Công tác đảng, Công tác Chính trị - Trường sĩ quan Lục quân 2.

phòng quy định về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong quân đội, hướng đến việc tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác GDPL ở các trường đại học của Quân đội nhân dân Việt Nam. Đảm bảo “100% cán bộ, chiến sĩ được phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL), có hiểu biết và ý thức chấp hành nghiêm pháp luật, có khả năng tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành pháp luật”¹. Góp phần xây dựng quân đội vững mạnh về mọi mặt đáp ứng yêu cầu của tình hình thực tiễn.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội nhân văn, trong đó chú trọng các phương pháp như: Phương pháp tổng hợp tài liệu, phương pháp so sánh, phương pháp logic - lịch sử, điều tra khảo sát về các hoạt động liên quan đến GDPL, qua đó tiến hành tổng hợp kết quả điều tra để đánh giá tình hình, phân tích thực trạng trong công tác GDPL của các trường đại học quân đội hiện nay.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Một số vấn đề về công tác giáo dục pháp luật tại các trường đại học của Quân đội nhân dân Việt Nam

Trước hết cần hiểu giáo dục pháp luật là hoạt động có chủ định, có định hướng, có tổ chức, của chủ thể giáo dục để cung cấp tri thức pháp luật, định hướng hành vi hợp pháp cho đối tượng giáo dục. Từ đó, hình thành ở họ ý thức pháp luật, xử sự phù hợp với các yêu cầu của hệ thống pháp luật hiện hành.

Giáo dục pháp luật trong các trường đại học của Quân đội nhân dân Việt Nam có ý nghĩa quan trọng với những đặc điểm mang tính riêng như:

Một là, giáo dục pháp luật của các trường đại học quân đội diễn ra trong môi trường đặc thù. Đây là môi trường quân sự với những hoạt động đảm bảo tính kỷ luật chặt chẽ, nghiêm minh với cường độ cao trong hệ thống nhà trường được tổ chức chính quy, tiên tiến, mẫu mực.

Hai là, chủ thể giáo dục pháp luật trong các trường đại học quân đội là cán bộ quân đội có ý thức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao. Các tổ chức, các lực lượng có vị trí, vai trò khác nhau, song cùng thực hiện mục tiêu, yêu cầu đào tạo của trường đại học quân đội là hình thành phẩm chất, nhân cách người quân nhân. Do vậy, từ cấp uỷ, tổ chức đảng, chỉ huy đến tổ chức quân chúng, Hội đồng quân nhân; từ đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên đến đội ngũ phục vụ đều phải có trách nhiệm thực hiện hoạt động giáo dục pháp luật.

Ba là, đối tượng GDPL là những người đã được tuyển chọn kĩ càng, có ý thức kỷ luật. Các đối tượng này có thể chia làm 3 nhóm đó là: Cán bộ, sĩ quan, QNCN, CCQP (gọi chung là nhóm cán bộ); Học viên; Hạ sĩ quan, binh sĩ, CNV (gọi chung là chiến sĩ). Do đặc thù về đối tượng của GDPL tại các trường đại học quân đội là khác nhau, có sự chênh lệch về trình độ, nhận thức cũng như tính chất, cường độ công việc, vì vậy, việc thực hiện công tác GDPL cũng có những thuận lợi và khó khăn. Cụ

¹ Thủ tướng Chính phủ, Quyết định phê duyệt Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật vận động nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021-2027” số 1371/QĐ-TTg năm 2021.

thể: Đa số các đối tượng có trình độ, nhận thức, tác phong công tác tốt, tính kỷ luật nghiêm minh; nhưng việc phân luồng đối tượng để xây dựng chương trình GDPL phức tạp; nội dung, hình thức, phương pháp áp dụng GDPL đôi lúc bị chông chéo, chưa sát đối tượng.

Bốn là, hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật trong các trường đại học quân đội được tổ chức đa dạng, phong phú hướng đến từng đối tượng cụ thể.

Các trường đại học quân đội thuộc nhiều chuyên ngành đào tạo khác nhau, mỗi đối tượng có đặc điểm riêng, thực tiễn hoạt động giáo dục, đào tạo và xây dựng nhà trường luôn có sự phát triển. Do vậy, việc xác định, hình thức, biện pháp GDPL phải căn cứ vào trình độ nhận thức, kinh nghiệm và mục tiêu, yêu cầu đào tạo của mỗi đối tượng cụ thể, của từng năm học, khoá học và đối với từng đơn vị cụ thể (các phòng, khoa giáo viên, hệ, tiểu đoàn).

Công tác giáo dục pháp luật tại các trường đại học của Quân đội nhân dân Việt Nam

GDPL trong các trường đại học của QĐND Việt Nam được hiểu là hoạt động có mục đích, có tổ chức, có chủ định và được thực hiện liên tục của cơ sở đào tạo bậc đại học quân sự nhằm cung cấp hệ thống tri thức pháp luật, bồi dưỡng tình cảm và hành vi pháp luật chuẩn mực cho cán bộ, học viên, chiến sĩ, thông qua những hình thức, phương pháp, phương tiện giáo dục nhất định.

Xuất phát từ vị trí, vai trò của GDPL trong quân đội, cũng như từ chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu của công tác quân sự, đòi hỏi mọi đối tượng trong quân đội phải có ý thức tổ chức kỷ luật rất cao mới hoàn

thành được nhiệm vụ. Do đó, muốn có kỷ luật, khâu đầu tiên phải PBGDPL. Trong đó, các trường đại học quân đội là nơi đào tạo ra đội ngũ cán bộ, sĩ quan cho toàn quân do vậy việc GDPL có vai trò rất quan trọng.

Một là, giáo dục pháp luật trong các trường đại học quân đội góp phần quan trọng vào việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Các trường đại học quân đội là nơi đào tạo những cán bộ lãnh đạo, chỉ huy quản lý ở cấp phân đội trong tương lai, có nhiệm vụ quản lý con người, vũ khí, khí tài, trang bị kỹ thuật và mọi mặt hoạt động của đơn vị. Vì vậy, trang bị kiến thức về nhà nước và pháp luật trong các trường đại học quân đội là cơ sở góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, bảo đảm cho tất cả các đối tượng trong nhà trường vận dụng có hiệu quả vào quá trình lãnh đạo, chỉ huy quản lý đơn vị, thực hiện nhiệm vụ, theo đúng pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội.

Hai là, giáo dục pháp luật trong các trường đại học quân đội nhằm trực tiếp nâng cao trình độ hiểu biết pháp luật, ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Thông qua việc trang bị kiến thức cơ bản, hệ thống, thiết thực về nhà nước và pháp luật, điều lệnh, điều lệ, chế độ, quy định của quân đội; một mặt, trực tiếp giáo dục, định hướng nhận thức và hướng dẫn hành động cho người quân nhân luôn tuân theo pháp luật Nhà nước, điều lệnh quân đội.

Ba là, giáo dục pháp luật trực tiếp củng cố động cơ phấn đấu, nâng cao phẩm chất, năng lực toàn diện cho cán bộ, giảng viên, học viên, quân nhân chuyên nghiệp, chiến sĩ, công nhân viên trong các trường đại học quân đội. Thông qua hoạt động GDPL,

rèn luyện ý thức chấp hành kỷ luật, người quân nhân sẽ lĩnh hội được hệ thống tri thức cơ bản, toàn diện về nhà nước và pháp luật, điều lệnh, điều lệ quân đội, cập nhật nhanh chóng và kịp thời, chính xác những thay đổi về quy định của nhà nước và pháp luật. Đòi hỏi cấp ủy, chỉ huy các cấp phải vận dụng và duy trì nghiêm các chế độ quy định, nâng cao hiệu quả công tác quản lý con người, quản lý trang thiết bị, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật

Bốn là, giáo dục pháp luật trong trường đại học quân đội góp phần xây dựng môi trường văn hóa pháp luật, đơn vị vững mạnh, nhà trường chính quy, tiên tiến, mẫu mực. Góp phần tạo dựng những chuẩn giá trị, định hướng giá trị về tác phong chính quy, lối sống đẹp, hành động theo điều lệnh ở các đơn vị.

Năm là, giáo dục pháp luật góp phần ngăn ngừa những hành vi vi phạm pháp luật, kỷ luật quân đội; đấu tranh bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3.2. Sự cần thiết phải nâng cao hiệu quả công tác giáo dục pháp luật trong các trường đại học quân đội

Thứ nhất, xuất phát từ yêu cầu “thượng tôn pháp luật” trong xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bởi lẽ, bên cạnh việc hoàn thiện hệ thống pháp luật phù hợp với bối cảnh xã hội, đặt ra yêu cầu cần thiết phải có các giải pháp đưa pháp luật vào cuộc sống, để tự ý thức mỗi cá nhân luôn sống và làm việc theo Hiến Pháp và Pháp luật. Trong đó, công tác giáo dục pháp luật là một nhiệm vụ quan trọng trong quản lý xã

hội; là khâu cơ bản, trọng tâm có ý nghĩa quyết định đến chất lượng, hiệu quả chấp hành pháp luật của công dân nói chung và quân đội nói riêng, đặc biệt là các đối tượng trong các trường đại học quân đội thường đa dạng về trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, do vậy, việc GDPL đòi hỏi phải có sự phân loại để có nội dung và phương pháp phù hợp.

Thứ hai, xuất phát từ tầm quan trọng của hoạt động GDPL trong quân đội. Đây là một nội dung chủ yếu trong công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Quân đội mạnh là nhờ giáo dục khéo, nhờ chính sách đúng, nhờ kỷ luật nghiêm”. Do đó, công tác GDPL, kỷ luật quân đội là một yêu cầu tất yếu khách quan trong “xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, ngang tầm nhiệm vụ”.

Thứ ba, từ thực trạng quá trình GDPL trong các trường đại học của quân đội. Trong bối cảnh đổi mới, hội nhập quốc tế sâu rộng, kết hợp với việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đang có nhiều vấn đề phát triển mới cả về lý luận và thực tiễn, đòi hỏi công tác GDPL cần phải có những phương thức cập nhật phù hợp để không ngừng nâng cao chất lượng. Tuy nhiên, hiện nay trong các trường đại học quân đội vẫn gặp một số khó khăn, như: Một số chủ thể chưa quan tâm đúng mức; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có lúc, có nơi thiếu chặt chẽ; nội dung, hình thức, cách thức, biện pháp giáo dục, bồi dưỡng đã được đổi mới nhưng chưa sát với đặc điểm, nhiệm vụ của từng đối tượng; trình độ, phương pháp sư phạm của giảng viên, BCVPL chưa đáp ứng được đòi hỏi khách quan của thực tiễn đặt ra.

Thứ tư, công tác quản lý, GDPL cho cán bộ, chiến sĩ ở các trường đại học quân đội có thời điểm chưa chặt chẽ, còn mang nặng về hành chính, xem nhẹ giáo dục thuyết phục, một số cán bộ, chiến sĩ thiếu cố gắng tu dưỡng, rèn luyện, chưa thực sự tự giác chấp hành nề nếp, chế độ quy định... Theo đó, tình hình chấp hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội có nhà trường chưa thực sự ổn định vững chắc, vẫn còn tồn tại một số vụ việc vi phạm nghiêm trọng kỷ luật, pháp luật ảnh hưởng đến phẩm chất cao đẹp “Bộ đội Cụ Hồ”.

3.3. Thực trạng công tác giáo dục pháp luật tại các trường đại học của Quân đội nhân dân Việt Nam

Những kết quả đã đạt được:

Thứ nhất, nguồn nhân lực thực hiện công tác GDPL trong các trường đại học của QĐND Việt Nam.

Trong các trường đại học quân đội, đội ngũ nhân lực thực hiện công tác PBGDPL khá dồi dào, số lượng ngày càng phát triển, phần lớn được đào tạo bài bản, tối thiểu có trình độ cử nhân, nhiều cán bộ có trình độ sau Đại học, bao gồm:

Đội ngũ lãnh đạo, quản lý: Trong các trường đại học quân đội sự chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc của Ban Giám hiệu, chỉ huy các cơ quan, khoa giáo viên đơn vị là một trong những nhân tố cơ bản có tính chất quyết định đến chất lượng công tác GDPL ở nhà trường.

Các cấp uỷ đảng, từ Đảng uỷ nhà trường đến các đảng bộ, chi bộ, đơn vị học viên, trực tiếp lãnh đạo hoạt động GDPL. Cấp uỷ đảng các cấp trực tiếp lãnh đạo bằng việc đề ra chủ trương, biện pháp lãnh đạo đúng đắn, đồng thời lãnh đạo việc triển khai tổ

chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm quá trình thực hiện những chủ trương đó.

Đội ngũ chính uỷ, chính trị viên và chỉ huy các cấp là chủ thể chỉ đạo tổ chức hoạt động GDPL. Trong đó, cán bộ lãnh đạo, chỉ huy quản lý của khoa giáo viên, các phòng ban, các đơn vị học viên là chủ thể trực tiếp thực hiện các chương trình, nội dung, hình thức, biện pháp GDPL cho từng đối tượng theo chuyên môn được phân công. Trong những năm qua hoạt động GDPL luôn được quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo sát sao, kịp thời. Nhận thức đầy đủ về ý thức, trách nhiệm, không ngừng nâng cao trình độ, năng lực tổ chức thực hiện các hoạt động liên quan đến công tác PBGDPL.

Các cơ quan chức năng của các trường đại học quân đội, đặc biệt là ban Tuyên huấn thuộc Phòng Chính trị, Phòng Đào tạo, ban Pháp chế thuộc Văn phòng là cơ quan tham mưu cho Đảng uỷ và Ban Giám hiệu, đề xuất chương trình, nội dung, hình thức, biện pháp; trực tiếp xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động GDPL trong nhà trường.

Đội ngũ BCV pháp luật; các khoa giáo viên, trực tiếp là giảng viên Bộ môn Nhà nước và Pháp luật, Bộ môn Điều lệnh; Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; các tổ chức quần chúng; Hội đồng quân nhân; cán bộ quản lý học viên là lực lượng trực tiếp, giữ vai trò quan trọng trong thực hiện các hoạt động, GDPL cho học viên nói riêng và các đối tượng khác trong toàn trường.

Cán bộ, giảng viên, học viên, nhân viên, chiến sĩ các trường đại học quân đội vừa là đối tượng tác động của các chủ trương,

chương trình, kế hoạch, nội dung, hình thức, phương pháp GDPL của nhà trường, đơn vị, vừa là chủ thể tích cực, chủ động, tự giác của hoạt động tự học tập, tự rèn luyện nâng cao trình độ kiến thức pháp luật.

Thứ hai, nội dung chương trình giáo dục pháp luật trong các trường đại học của QĐND Việt Nam.

Ngoài các chương trình chung thống nhất trong hệ thống giáo dục bậc đại học quốc gia, các trường đại học quân đội còn tập trung vào điều lệnh, điều lệ quân đội, những quy định pháp luật về quốc phòng, an ninh quốc gia, và một số vấn đề về luật pháp quốc tế. Tùy thuộc vào từng đối tượng GDPL mà mức độ phân chia về nội dung có sự khác nhau luôn đảm bảo tính phù hợp, hiệu quả.

Đồng thời trong quá trình thực hiện nội dung GDPL các trường đại học quân đội đã thường xuyên cập nhật sự thay đổi của hệ thống pháp luật của đất nước trong xu thế hội nhập hiện nay. Để bổ sung kịp thời kiến thức pháp luật cho quân nhân khi có các văn bản luật được sửa đổi, bổ sung, nhằm trang bị tri thức pháp luật cho quân nhân trong nhà trường một cách đầy đủ, đồng bộ, kịp thời.

Thứ ba, tài liệu, học liệu giáo dục pháp luật trong các trường đại học của QĐND Việt Nam.

Công tác GDPL trong các trường đại học quân đội được thực hiện thông qua nhiều loại học liệu khác nhau, rất đa dạng, phong phú, trực tiếp là nguồn tư liệu bổ sung hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục pháp luật trong nhà trường dưới cả 2 dạng hình thức là chính khoá và ngoại khoá. Giáo trình, tài liệu phục vụ cho công tác GDPL tại

các trường đại học quân đội trong những năm qua được bổ sung, sửa đổi, soạn mới để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Những tư liệu này ngoài việc bổ sung những kiến thức pháp luật mới, còn góp phần trang bị kỹ năng, nghiệp vụ cho người làm công tác phổ biến GDPL. Các loại tài liệu, học liệu này thể hiện dưới các dạng cơ bản như: Sách pháp luật; băng tiếng, băng hình; tài liệu, tạp chí, các công trình nghiên cứu khoa học về hoạt động GDPL: Hàng năm dựa theo yêu cầu của thực tiễn có sửa đổi bổ sung các văn bản Luật và nhu cầu của công tác GDPL nhà trường sẽ tiến hành biên soạn tài liệu, giáo trình, viết báo, tạp chí, đây là nguồn học liệu có giá trị thực tiễn trong công tác giáo dục pháp luật ở các trường đại học quân đội; Tờ gấp pháp luật; Các ứng dụng công nghệ thông tin và mạng Internet: Thư viện pháp luật điện tử, các trang mạng nội bộ, là nơi cung cấp những thông tin pháp lý sẵn sàng phục vụ cán bộ, chiến sĩ khi có nhu cầu tìm kiếm thông tin.

Ngoài ra hệ thống biển, bảng, khẩu hiệu được bày trí trong các doanh trại quân đội, cũng góp phần phục vụ thiết thực cho công tác tuyên truyền, phổ biến GDPL.

Một số hạn chế:

Thứ nhất, nhận thức về GDPL của một số cấp uỷ, chỉ huy và cán bộ quản lý còn hạn chế.

Một số cán bộ đặc biệt là cán bộ quản lý học viên cấp trung đội, đại đội, kinh nghiệm quản lý chỉ huy còn hạn chế, chưa nhạy bén trong phát hiện những vấn đề về chấp hành pháp luật, kỷ luật trong đơn vị. Chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm trong quản lý chỉ huy đơn vị, trong đó một số cán bộ thiếu sâu sát, xử lý vi phạm kỷ

luật chưa nghiêm, chưa đúng người đúng việc, tính giáo dục chưa cao, thậm chí còn bao che, giấu diếm khuyết điểm. Việc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch, nội dung và biện pháp GDPL chưa phù hợp với từng năm học và đối tượng. Đội ngũ cán bộ, chỉ huy các cấp còn biểu hiện giao khoán công tác GDPL cho cán bộ chính trị; chưa thật sự gương mẫu trong chấp hành pháp luật, kỷ luật và quy định của nhà trường đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng công tác GDPL.

Thứ hai, nội dung, hình thức, biện pháp GDPL chưa đầy đủ, chưa sát đối tượng, vận dụng còn thiếu linh hoạt, sáng tạo.

Nội dung giáo dục còn có tính rập khuôn, chưa cân đối giữa thời lượng giảng lý thuyết với thảo luận, bài tập thực hành xử lý tình huống. Thời gian dành cho các hình thức sau bài giảng thường chiếm tỷ lệ thời gian thấp so với quy định của dạy học ở bậc đại học, nội dung đơn điệu, nhưng hạn chế lớn nhất là phương pháp thực hiện các hình thức sau bài giảng chậm được đổi mới, thường là theo phương pháp dạy học truyền thống. Tỷ lệ thời gian dành cho các chuyên đề trang bị kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật với các chuyên đề về quốc phòng, quân sự, pháp luật chuyên ngành theo mô hình, mục tiêu đào tạo sĩ quan chưa tương xứng. Tỷ lệ thời gian số tiết lên lớp dành cho phần trang bị kiến thức về quân sự, quốc phòng, pháp luật hành chính quân sự và quản lý bộ đội bằng pháp luật hoặc nâng cao ý thức pháp luật, chỉ chiếm từ 10,3% đến 12,6% tổng số thời gian lên lớp. Trong khi đó, học viên tốt nghiệp các trường đại học quân đội sẽ trở thành những cán bộ, sĩ quan đảm nhiệm cương vị lãnh đạo, chỉ huy quản lý ở các cơ quan, đơn vị rất cần

được trang bị những kiến thức pháp luật liên quan đến nội dung này.

3.4. Giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục pháp luật trong các trường đại học của Quân đội nhân dân Việt Nam

3.4.1. Nâng cao nhận thức về thực hiện giáo dục pháp luật

Tạo sự chuyển biến về nhận thức, phát huy trách nhiệm của các tổ chức, các lực lượng, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy nhà trường, cấp ủy, cán bộ chủ trì các cấp trong nâng cao hiệu quả công tác GDPL.

Đây là giải pháp quan trọng hàng đầu, tạo sự thống nhất về nhận thức và hiệu quả GDPL. Thực hiện hiện tốt giải pháp này giúp bảo đảm cho công tác GDPL ở các trường đại học quân đội luôn giữ vững được định hướng chính trị, đạt chất lượng, hiệu quả thiết thực, quyết định sự thành công của quá trình thực hiện hoạt động GDPL. Bởi vì suy đến cùng hiệu quả hoạt động GDPL phụ thuộc vào vai trò, trách nhiệm, đạo đức và năng lực của các chủ thể thực hiện. Vì vậy, để nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, lực lượng, trong quá trình thực hiện công tác GDPL cần thực hiện một số nội dung cụ thể sau:

Một là, nắm vững quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước đề cập những vấn đề về pháp luật; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, tăng cường quản lý, xây dựng nhà trường chính quy, tiên tiến, mẫu mực.

Hai là, tạo sự chuyển biến trong nhận thức và phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, các lực lượng trong GDPL. Đòi

hỏi các tổ chức, các lực lượng phải nhận thức đúng và nâng cao trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện trên từng cương vị, chức trách. Đặc biệt là lực lượng cấp ủy, chỉ huy các cấp trong các trường đại học của QĐND Việt Nam. Cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đưa việc bồi dưỡng giáo dục pháp luật vào nghị quyết lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng và kế hoạch hành động của Nhà trường, đơn vị. Thường xuyên nắm chắc, đánh giá đúng tình hình chấp hành pháp luật, kỷ luật quân đội của cán bộ, học viên, chiến sĩ trong nhà trường, từ đó xác định chủ trương, biện pháp lãnh đạo sát đúng, có tính khả thi. Trong quá trình thực hiện cần thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, rút kinh nghiệm, từ đó chỉ rõ những khâu yếu, mặt yếu để có biện pháp khắc phục. Đồng thời lãnh đạo, chỉ huy đơn vị đề cao tinh thần tự tu dưỡng, rèn luyện, gương mẫu học tập và giữ nghiêm kỷ luật, thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương và tham gia có hiệu quả vào quá trình GDPL, phát huy dân chủ tập thể, tăng cường đối thoại để nắm bắt tâm tư nguyện vọng kịp thời, phúc đáp và giải quyết mọi vướng mắc diễn biến tư tưởng tình cảm của cán bộ chiến sĩ.

Ba là, làm cho các tổ chức, lực lượng tiến hành công tác GDPL nhận thức sâu sắc, đầy đủ về vị trí, vai trò, mục đích, ý nghĩa, nội dung của hoạt động GDPL, sự cần thiết phải nâng cao hiệu quả công tác GDPL ở các nhà trường đại học quân đội trong giai đoạn hiện nay.

3.4.2. *Đổi mới nội dung và phương thức giáo dục pháp luật*

Đổi mới chương trình, nội dung, vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức, phương pháp, trang bị kiến thức cơ bản, hệ

thống, thiết thực về nhà nước và pháp luật cho các đối tượng ở trường đại học quân đội.

Đây là giải pháp trung tâm, có ý nghĩa quyết định đến chất lượng, hiệu quả GDPL trong các nhà trường hiện nay, bắt nguồn từ phương châm giáo dục con người phát triển toàn diện, của nền giáo dục tiên tiến. Để thực hiện tốt giải pháp này cần tập trung vào một số nội dung, biện pháp cụ thể sau:

Một là, xác định đúng và đầy đủ nội dung, chương trình theo hướng đổi mới để phù hợp với từng đối tượng ở các trường đại học quân đội.

Thực chất của hoạt động GDPL ở trường đại học quân đội hiện nay là nhằm tác động vào ý thức, tình cảm của tất cả các đối tượng để từng bước trang bị hệ thống tri thức, hiểu biết pháp luật, xây dựng thái độ đúng đắn, niềm tin vững chắc và rèn luyện những kỹ năng, kỹ xảo cần thiết để quân nhân có thể thực hiện tất cả các quy định của pháp luật, điều lệnh, điều lệ quân đội và các quy định cụ thể của nhà trường trong giai đoạn hiện nay. Vì thế, nội dung GDPL cần được hoàn thiện theo hướng cơ bản, hệ thống, cụ thể và toàn diện. Việc đổi mới phải hướng vào nâng cao nhận thức, tình cảm, niềm tin đúng đắn, ý chí chấp hành pháp luật; phòng ngừa, đấu tranh loại bỏ những tác động, ảnh hưởng tiêu cực trong chấp hành pháp luật. Nắm chắc và chấp hành đầy đủ mệnh lệnh, chỉ thị của cấp trên trong xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật, những quy định về quy chế giáo dục - đào tạo, quy chế huấn luyện.

Hai là, tổ chức tốt và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức, phương pháp bồi dưỡng kiến thức cơ bản, hệ thống, thiết thực về nhà nước và pháp luật.

Để nâng cao hiệu quả công tác GDPL ở trường đại học quân đội cần chú trọng tiến hành một số hình thức cơ bản như: Thông qua GDPL theo chương trình cơ bản đã được Tổng cục Chính trị quy định; thông qua sinh hoạt “Ngày pháp luật”; báo cáo chính trị, thời sự, đọc báo, nghe tin, xem truyền hình; khai thác sử dụng có hiệu quả tủ sách, ngăn sách pháp luật; thường xuyên tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật ở đơn vị... Việc sử dụng một cách linh hoạt các hình thức GDPL trong nhà trường sẽ giúp các đối tượng GDPL không bị nhàm chán, tăng tính cuốn hút, khơi dậy khát vọng tìm tòi, chinh phục tri thức pháp luật.

Ba là, đẩy mạnh thực hiện các hoạt động huấn luyện kết hợp lồng ghép nội dung giáo dục pháp luật.

Ở các trường đại học quân đội việc giảng dạy, huấn luyện là hoạt động trung tâm xuyên suốt cả quá trình đào tạo nhằm trang bị những kiến thức cơ bản, toàn diện và xây dựng những phẩm chất nhân cách của người học viên, sĩ quan. Do vậy, để nâng cao kiến thức pháp luật thông qua tổ chức tốt các hình thức, phương pháp trang bị kiến thức cơ bản, hệ thống, thiết thực về nhà nước và pháp luật, các chủ thể (Giảng viên, báo cáo viên pháp luật...) phải có năng lực sư phạm, phong cách mẫu mực để hình thành, phát triển ở người học thế giới quan khoa học; trang bị kiến thức, trong đó có kiến thức về nhà nước và pháp luật; bồi dưỡng tình cảm, thái độ trách nhiệm và rèn luyện tác phong chính quy, hành vi chấp hành pháp luật, kỷ luật một cách toàn diện, cụ thể, thiết thực để giữ nghiêm kỷ luật quân đội, xây dựng nhà trường chính quy, tiên tiến, mẫu mực.

3.4.3. Nâng cao năng lực của đội ngũ thực hiện công tác giáo dục pháp luật và môi trường văn hóa pháp luật

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, giảng viên pháp luật và cán bộ quản lý đơn vị trong các trường đại học quân đội.

Tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ cán bộ, giảng viên, báo cáo viên pháp luật (BCVPL), tuyên truyền viên pháp luật (TTVPL) trong nhà trường, đáp ứng yêu cầu về phẩm chất, năng lực theo quy định chung. Gia tăng số lượng, chất lượng và kiện toàn đội ngũ.

Thực hiện chế độ chính sách đối với đội ngũ BCVPL, TTVPL: Trong công tác bồi dưỡng, kiện toàn đội ngũ BCV, TTV cần sử dụng những chính sách đúng, hợp lý nhằm khuyến khích được tính tích cực, hăng say cố gắng, yên tâm công tác. Để nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục, tuyên truyền pháp luật cần có sự quan tâm khuyến khích về vật chất, khen thưởng thỏa đáng những đồng chí có thành tích xuất sắc trong công tác GDPL tại các nhà trường đại học quân đội.

Quan tâm xây dựng và phát huy vai trò của môi trường văn hoá pháp luật trong các trường đại học quân đội.

Môi trường văn hóa tốt đẹp, lành mạnh sẽ là nhân tố thuận lợi để giáo dục, bồi dưỡng phát triển nhân cách, xây đắp nên tình đồng chí, đồng đội cao cả, vừa là động lực, vừa là mục tiêu động viên cán bộ, chiến sĩ rèn luyện, phấn đấu vươn lên, khắc phục mọi khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ. Mặt khác, môi trường văn hóa pháp luật còn là điều kiện, cơ sở để xây dựng môi

trường văn hóa quân sự lành mạnh, góp phần xây dựng đơn vị học viên vững mạnh.

Trên cơ sở các tiêu chuẩn xây dựng môi trường văn hóa, cấp ủy, chỉ huy các cấp cần quán triệt sâu sắc các chỉ thị, hướng dẫn của cấp trên. Xây dựng các trường đại học quân đội có đời sống văn hóa pháp luật tốt đẹp, lành mạnh, có kỷ luật, kỷ cương tốt. Xây dựng môi trường công tác, học tập dân chủ, nhân văn, làm việc theo chức trách, hành động theo điều lệnh, giữ vững đoàn kết nội bộ, đề cao tình thương, trách nhiệm. Xây dựng lối sống theo pháp luật và tạo lập các thiết chế văn hóa pháp luật, tích cực đấu tranh, bài trừ văn hóa xấu độc, phản động. Kiên quyết chống tư tưởng buông lỏng quản lý, xem nhẹ việc giáo dục, rèn luyện thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của tập thể và cá nhân.

Tích cực hưởng ứng có hiệu quả cuộc vận động “Xây dựng môi trường văn hóa tốt đẹp lành mạnh, phong phú trong các đơn vị quân đội”; giữ vững truyền thống quân đội là một trường học lớn đào tạo rèn luyện con người, nâng cao “sức đề kháng” và “khả năng miễn dịch” cho các bộ, chiến sĩ trước các yếu tố phản văn hóa, thông tin xấu độc, vi phạm kỷ luật quân đội, pháp luật Nhà nước, góp phần giữ vững, bồi đắp phẩm chất - “Bộ đội Cụ Hồ” tỏa sáng trong thời kỳ mới.

3.4.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời khen thưởng, biểu dương và xử lý nghiêm minh những hành vi vi phạm kỷ luật quân đội, pháp luật Nhà nước

Kiểm tra, giám sát là trách nhiệm của cấp ủy, chỉ huy các cấp, là nguyên tắc trong công tác lãnh đạo chỉ huy đơn vị,

đòi hỏi phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, chặt chẽ. Thông qua đó, lãnh đạo, chỉ huy mới nắm được tình hình đơn vị, giúp đỡ cấp dưới hoàn thành nhiệm vụ. Đồng thời xem xét lại kết quả lãnh đạo, chỉ huy của mình nếu phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội cần xem xét kỷ nguyên nhân chủ quan, khách quan, mở rộng dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tìm biện pháp xử lý.

Sinh thời thủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy “Những cán bộ có ưu điểm đều phải khen thưởng, người làm trái pháp luật thì phải phạt. Nếu không thưởng thì không có khuyến khích, nếu không có phạt thì không giữ vững kỷ luật. Thưởng phạt nghiêm minh là cần thiết”. Do đó, phải kịp thời xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa, đảm bảo công bằng dân chủ, xây dựng niềm tin cho cán bộ chiến sĩ, tạo sự đoàn kết, thống nhất phát huy tính tích cực, tự giác chấp hành kỷ luật quân đội, pháp luật Nhà nước, đồng thời biểu dương, khen thưởng những cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, qua đó khích lệ cán bộ, chiến sĩ trong nhà trường, đơn vị học tập và làm theo.

Để đạt được hiệu quả trong việc duy trì nghiêm các chế độ, nề nếp, chấp hành các quy định trong các trường đại học quân đội, cùng với việc chú trọng đến công tác giáo dục, động viên, cấp ủy, chỉ huy các cấp cần tổ chức thực hiện tốt các chế độ, quy định trên tất cả các mặt công tác. Chỉ trên cơ sở các quy định của pháp luật, thông qua việc duy trì nghiêm nề nếp, các chế độ sinh hoạt, học tập, công tác, mới tạo nên sức mạnh của đơn vị, sự thống nhất về tư

tưởng và hành động, thực hiện nghiêm chế độ quản lý quân nhân theo phân cấp; kết hợp chặt chẽ giữa đơn vị, địa phương và gia đình; nắm chắc, quản lý chặt tư tưởng, kỷ luật. Từ đó, có biện pháp theo dõi, động viên, ngăn chặn, giải quyết triệt để, không để vụ việc đơn giản trở thành phức tạp, bị động, bất ngờ. Khi xem xét xử lý kỷ luật cần phải căn cứ vào các quy định cụ thể, bảo đảm đúng nguyên tắc, chống biểu hiện “bệnh thành tích” che dấu khuyết điểm, bao che cho những sai phạm. Phải kịp thời xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa, đảm bảo công bằng, xây dựng niềm tin cho cán bộ, chiến sĩ tạo sự đoàn kết, đồng thuận cao.

Cần coi trọng thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, công khai trong việc lấy ý kiến, giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng của tập thể và cá nhân, tạo sự thống nhất cao trong đơn vị. Kết hợp chặt chẽ giữa giáo dục pháp luật với rèn luyện kỷ luật, gắn việc thực hiện pháp luật với chấp hành nghiêm kỷ luật, nội quy, quy định của nhà trường, đơn vị, giúp cán bộ, chiến sĩ nhận thức đúng mối liên hệ chặt chẽ giữa chấp hành pháp luật Nhà nước với kỷ luật quân đội. Lấy kết quả chấp hành pháp luật, kỷ luật làm một tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ cũng như trong bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm của cá nhân, tổ chức.

Kết luận

Hiện nay, trước ảnh hưởng của mặt trái cơ chế thị trường, mở cửa hội nhập đang hằng ngày, hằng giờ tác động vào đời sống học tập, sinh hoạt, công tác của cán bộ, nhân viên, học viên, chiến sĩ đòi hỏi các trường đại học quân đội và từng quân nhân phải

kiên quyết đấu tranh với các hiện tượng vi phạm pháp luật, kỷ luật, điều lệnh quân đội, chủ động phòng, chống ảnh hưởng của văn hóa xấu độc thâm nhập vào đơn vị.

Thực hiện tốt các nội dung, biện pháp trên nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, mẫu mực, tiêu biểu, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ giáo dục, đào tạo của các trường đại học quân đội, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Bí thư Trung ương Đảng (2020), *Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân*, Hà Nội.
2. Ban Bí thư Trung ương Đảng (2003), *Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục, pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân*, Hà Nội.
3. Thủ tướng Chính phủ, (2021), Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật vận động nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021-2027” số 1371/QĐ-TTg năm 2021. ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.
4. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà nội.